

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kim khí KKC;

QUY CHẾ

BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHIỆM KỲ NĂM 2020-2025

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 03 thành viên.

2. Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị

Ứng cử viên HĐQT ít nhất là 03 người, nhiều nhất là không quá 04 người.

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (05) năm, từ đại hội 2020 đến đại hội thường niên 2025.

4. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1/ Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a/ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp.

b/ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là Cổ đông của Công ty.

c/ Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

2/ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a/ Không phải là người đang làm việc cho Công ty ít nhất 3 năm liền trước đó.

b/ Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty, là người quản lý của Công ty.

c/ Không phải là người trực tiếp hay gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

d/ Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất 05 năm liền trước đó.

5. Điều kiện đề cử, ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 40% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

6. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014.

7. Hình thức tiến hành bầu cử

a. Hình thức phiếu bầu cử:

Phiếu bầu có đóng dấu đỏ góc bên trái của Công ty Cổ phần Kim khí KKC.

b. Nội dung phiếu bầu cử:

+ Thể hiện tên cổ đông, số cổ phần, tổng số phiếu bầu. Một phiếu bầu thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần cổ đông đó nắm giữ và số cổ phần được ủy quyền.

+ Tên ứng viên được bầu vào Hội đồng quản trị.

(Danh sách ứng cử và đề cử sẽ được niêm yết trước khi bầu tại đại hội)

c. Nhận phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu cử:

+ Nhận phiếu bầu: Khi cổ đông đến làm thủ tục tham dự Đại hội, Cổ đông đăng ký dự họp với Ban tổ chức và nhận một phiếu biểu quyết chung và một phiếu bầu HĐQT.

Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

d. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

+ Phiếu không theo mẫu quy định không do Công ty phát hành, không có dấu Công ty.

+ Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

+ Phiếu ghi thêm những thông tin khác, những kí hiệu.

+ Phiếu không còn nguyên vẹn.

+ Phiếu bầu quá số lượng đã được ĐHĐCĐ quyết định, chỉ bầu ít hơn hoặc bằng 3 người.

8. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu:

+ Ban kiểm phiếu gồm 03 người (01 trưởng ban và 02 thành viên) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Thành viên ban kiểm phiếu không phải là ứng viên. Ban kiểm phiếu được sử dụng một số nhân viên kỹ thuật không phải là cổ đông để hỗ trợ thực hiện công tác kiểm phiếu.

+ Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu;

Kiểm tra niêm phong thùng phiếu;

Phát phiếu bầu cho cổ đông dự họp; Tiến hành kiểm phiếu;

Lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

+ Hình thức bỏ phiếu: Cổ đông chuẩn bị sẵn phiếu bầu và bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

+ Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

+ Ban kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu;

+ Mọi công tác kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

a. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu cử tính từ cao xuống thấp, ứng viên có số phiếu bầu cao hơn sẽ là người trúng cử.

Cách tính tỷ lệ: Tổng số phiếu bầu cho 1 ứng viên là tử số và tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp là mẫu số.

b. Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp vẫn còn những người có phiếu bầu ngang nhau thì tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

c. Sau khi Đại hội đồng cổ đông đã bầu xong, các thành viên HĐQT đã trúng cử sẽ nhóm họp để bầu ra một người đảm nhiệm cương vị Chủ tịch và công bố đồng thời trong nghị quyết đại hội.

10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

a. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu

trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, những thành viên cụ thể được trúng cử vào HĐQT:

b. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

11. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên trong 05 năm HĐQT của nhiệm kỳ bốn 2020-2025.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**